

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI XUÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày: 27/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN - TỈNH HÀ TĨNH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Việt Dũng

Ông Lê Ngọc Hanh

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Ông Trịnh Quốc Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 13/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 17/11/2020 đối với bị cáo:

**Lê Thị L**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 28/4/1975 tại Nghệ An; Quê quán: Nghi Liên, TP Vinh, Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Phúc H, xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Lê Văn V, sinh năm 1940; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1949 (cả hai đều trú tại xóm Phúc H, xã Nghi Liên, TP Vinh, Nghệ An); Chồng: Nguyễn Đình Ch (chết); Con: có 03 con, lớn nhất, sinh năm 1998, nhỏ nhất, sinh năm 2008; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án: Ngày 24/01/2019, bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 7 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/02/2012 bị Công an phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 02/QĐXP.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Nguyễn Đình Kh, sinh năm 1981; Nghề nghiệp: Xây dựng; Nơi cư trú: Khối A, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; “vắng mặt”

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Đình T, sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Xây dựng; Nơi cư trú: Xóm Phúc H, xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”

- *Người làm chứng:*

1. Chu Thị X, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Buôn bán “văng mặt”  
Nơi cư trú: Thôn Thành V, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
2. Hoàng Khắc Đ, sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Lao động tự do  
Nơi cư trú: Khối 4, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An “văng mặt”

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Từ ngày 04/8/2020, Lê Thị L được giao phụ hồ và thường hay nhặt phế liệu như sắt thép vụn bao bì xi măng vụn tại công trình xây dựng tại khu vực thi công xây dựng các biệt thự nhà từ số 01 đến số 04 thuộc dãy nhà đầu tiên bên trái cổng của dự án Hoa Tiên Paradise ở khu du lịch biển Xuân Thành. Trưa ngày 10/8/2020, thấy không có người trông coi, quản lý tài sản, bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm sắt, thép ở công trường để đưa đi bán. L liền sử dụng máy cắt kim loại của công ty cắt các thanh thép Hòa Phát phi 16, đường kính 1,6cm ra thành 42 thanh có chiều dài trung bình mỗi thanh 30cm, tổng khối lượng 18kg. Ngoài ra, bị cáo còn lấy trộm 28 thanh thép nhãn hiệu Hòa Phát loại phi 10, đường kính 01cm, chiều dài trung bình mỗi thanh 50cm, tổng khối lượng 8 kg và các loại sắt, thép khác nhiều chủng loại đã bị hoen gỉ, tổng khối lượng 13kg. Sau đó bị cáo bỏ toàn bộ số sắt, thép nói trên vào hai bao bì xi măng nhặt tại công trường rồi đưa đến cất giấu tại căn biệt thự số 04. Khoảng 11 giờ ngày 13/8/2020, bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS: 37S1-052.28 của anh Nguyễn Đình T chở hai bao bì xi măng đựng sắt, thép lấy trộm nói trên đến cơ sở thu mua phế liệu Thủy Xinh do chị Chu Thị X làm chủ để bán thì bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/2020/HĐĐGTS ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, kết luận: Số sắt, thép các loại giá trị: 370.000đ (ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

*\* Vật chứng thu giữ gồm:*

- 42 (bốn mươi hai) thanh thép nhãn hiệu thép Hòa Phát, loại phi 16, chiều dài trung bình mỗi thanh 30cm, đường kính 1,6cm, tổng khối lượng 18kg.

- 28 (hai mươi tám) thanh thép nhãn hiệu thép Hòa Phát, loại phi 10, chiều dài trung bình mỗi thanh 50cm, đường kính 01 cm, tổng khối lượng 8kg.

Các loại sắt, thép khác nhiều chủng loại đã bị hoen gỉ, tổng khối lượng 13kg

01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS: 37S1- 052.28, xe đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra.

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho anh Nguyễn Đình T.

*\* Trách nhiệm dân sự:*

Quá trình điều tra, Lê Thị L đã bồi thường đầy đủ cho anh Nguyễn Đình Kh về giá trị sử dụng do các thanh sắt phi 16 bị cắt ngắn số tiền: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và anh Kh đã nhận lại tài sản do L lấy trộm. Hiện nay anh Khôi không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSNX, ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo Lê Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt Lê Thị L mức án tù 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì nên miễn xét.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS: 37S1- 052.28 của anh Nguyễn Đình T là phương tiện mà Lê Thị L sử dụng chở sắt, thép lấy trộm được mang đi bán vào ngày 13/8/2020, nhưng T không biết việc Luận sử dụng xe trên để trộm cắp tài sản nên cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Vụ án có Chu Thị X là chủ cơ sở thu mua phế liệu nơi mà Lê Thị L chở sắt, thép đến bán. Tuy nhiên, chị X không biết việc L lấy trộm sắt, thép nên cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Xinh.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Thị L đều khai nhận tội đúng như nội dung vụ án đã được nêu tóm tắt ở phần nội dung vụ án. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Mặc dù bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản với giá trị tài sản chỉ có 370.000đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng vì lần phạm tội này bị cáo đang có tiền án vào ngày

24/01/2019 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 7 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/01/2019 về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 08/2019/HS- PT ngày 24/01/2020, Bản án trên chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên không coi hành vi đó làm tình tiết tăng nặng mà lấy đó làm tình tiết định tội lần này đối với bị cáo và xét năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo thì đã đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội vậy nên cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Tuy vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì quá trình phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đã bồi thường khắc phục hậu quả, chính quyền địa phương xác nhận bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính duy nhất trong gia đình, chồng mất sớm một mình nuôi ba con ăn học đang nuôi mẹ chồng trên 90 tuổi là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, mặc dù có nhân thân năm 2012 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng đã lâu, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt lần này không lớn, vì hoàn cảnh khó khăn mục đích lấy trộm đến bán kiếm tiền trang trải cuộc sống chứ không phải để tiêu xài cá nhân, bị cáo lại có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy tính chất, mức độ tội phạm mới được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có đủ các điều kiện khác cho nên áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[2.2] Xét các nội dung đề xuất đối với Hội đồng xét xử của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa là phù hợp do đó Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị này.

[2.3] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu nay không xem xét.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh Nguyễn Đình Kh không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] Xử phạt: Bị cáo Lê Thị L 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Thị L cho UBND xã Nghi Liên, Tp Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Buộc bị cáo Lê Thị L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS, DS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Nghi Liên, Tp Vinh, NA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký, đóng dấu)

**Đặng Thị Hương**

